

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **04/2024/HS-PT**
Ngày: 16/01/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Quốc Sơn

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga và bà Phạm Thị Thúy Quỳnh

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Duy Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 238/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Đức O, Nguyễn Anh K do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 316/2023/HS-ST ngày 28/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Đức O; Sinh ngày 30 tháng 9 năm 1990, tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 10, xã Nghi P, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị U; Vợ: Trần Thị Thu H; Có 2 con; Tiền án: Ngày 12/11/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt ngày 21/9/2022; Tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/03/2023, hiện đang tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Anh K; Sinh ngày: 19/08/2000; tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 10, xã Nghi P, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Mỹ Đ và bà Nguyễn Thị M; Vợ: Nguyễn Thị N; Có 03 con; Tiền án, tiền sự, nhân thân: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/03/2023, hiện đang tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Ngoài ra còn có bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 45 phút, ngày 28/3/2023, Nguyễn Văn H gặp Nguyễn Đức O tại khu vực nhà văn hóa xóm 7, xã Nghi P, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thì H rủ O sử dụng ma túy đá, O đồng ý. H hỏi: "Có biết chỗ mua lấy ma túy không, lấy ta làm tủy", O trả lời: "Đề gọi xem đã". O gọi điện thoại cho một nam thanh niên tên là Hậu nhà ở xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An hỏi: "Anh có đồ không, đề cho em một ít?", Hậu trả lời: "Có, nhưng mà anh chưa về, em cứ chuyển tiền đi", rồi Hậu đọc số tài khoản cho O. Sau đó, O và H đi đến quán cà phê ở đường Quốc lộ 46 mua nước uống. Lúc này, O nói H đưa tiền đề nhờ ông chủ quán nước chuyển hộ số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) vào tài khoản của O. H đưa cho O số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) rồi nói mua 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ma túy còn 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) chuyển vào tài khoản Game để cả hai cùng chơi. O cầm tiền rồi nhờ ông chủ quán chuyển 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) vào tài khoản của O. Sau khi có tiền trong tài khoản của mình, O chuyển khoản cho Hậu số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) rồi điện thoại cho Hậu nói mua 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ma túy đá và nhờ Hậu chuyển giúp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) vào tài khoản Game của O để chơi. Trao đổi xong, O gọi điện thoại cho Nguyễn Anh K nói: "Em liên lạc với Hậu lấy đồ về ta chơi, anh chuyển khoản rồi, cầm công đi luôn" (Ý nói Khắc đi lấy ma túy đá tại Hậu) thì Khắc đồng ý. Sau đó, O và H đi về khu vực vườn trà ở xóm 2, xã Nghi Ân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để chờ Khắc đi lấy ma túy về. Sau khi nhận điện thoại của O thì Khắc đi từ nhà sang xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Khi đi đến cơ sở cai nghiện ma túy, thì Khắc điện thoại cho Hậu hỏi: "Anh O hỏi lấy ma túy ở đâu?", Hậu nói: "Đi lại trước cổng khách sạn Hồng Kông, gói ma túy được bỏ trong gói giấy vệ sinh màu trắng đã để sẵn ở đó lại mà lấy". Khắc đi địa điểm trên thì thấy gói giấy vệ sinh màu trắng, có gói ma túy đá bên trong. Khắc cầm gói ma túy ở tay trái, rồi đi về nhà lấy một bộ sử dụng ma túy đá đi đến khu vực vườn trà ở xóm 2, xã Nghi Ân, thành phố Vinh để gặp H và O. Khi cả ba gặp nhau, Khắc hỏi: "Chơi chưa?", thì H và O nói: "Chơi luôn" nên Khắc lấy bộ sử dụng ma túy đá cất giấu ở trong người ra rồi lấy gói ma túy đá đổ hết vào công thủy tinh bật lửa lên khò vào công đốt ma túy lên để cả ba sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả ba người đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an xã Nghi P, thành phố Vinh hiện. Thu giữ một chai nhựa nhãn hiệu Trà xanh (O độ), phía trên gắn một công thủy tinh ám khói màu nâu, một đầu công có dạng hình cầu, có một lỗ tròn chứa chất màu trắng đục đang bám dính là ma túy đá và thu giữ một chiếc bật lửa ga màu đỏ, một bên có chữ "555 Vip Hoa Việt, màu đen"; thu giữ của Nguyễn Đức O 01 chiếc điện thoại Samsung màu xanh Galaxy A04S đã qua sử dụng và thu giữ của Nguyễn Anh K 01 chiếc điện thoại iPhone 6 plus đã qua sử dụng. Sau đó, Công an xã Nghi P, thành phố Vinh thu giữ vật chứng và dẫn giải các đối tượng về trụ sở để lập biên bản bắt người phạm tội

quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại do Công an thành phố Vinh lập ngày 29/3/2023 và Kết luận giám định số: 384/KL-KTHS(Đ2) ngày 03/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "Mẫu chất màu trắng đục thu giữ Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức O, Nguyễn Anh K gửi tới giám định là ma túy; loại Methamphetamine. Số chất màu trắng đục thu giữ của Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức O, Nguyễn Anh K có khối lượng 0,346g".

Với nội dung trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 316/2023/HS-ST ngày 28/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức O 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (29/03/2023); áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Anh K 7 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (29/03/2023).

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt của bị cáo khác, án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02/10/2023 bị cáo Nguyễn Anh K có đơn kháng cáo; ngày 04/10/2023 bị cáo Nguyễn Đức O có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Anh K, Nguyễn Đức O giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các Nguyễn Anh K, Nguyễn Đức O, sửa Bản án hình sự sơ thẩm. Căn cứ vào b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điều 58 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Đức O 06 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (29/03/2023). Căn cứ vào b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 58 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Anh K 06 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (29/03/2023).

Các bị cáo Nguyễn Anh K, Nguyễn Đức O không có tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các bị cáo nộp đơn kháng cáo trong hạn luật định, nội dung đơn kháng cáo đúng quy định của pháp luật nên kháng cáo hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Anh K, Nguyễn Đức O khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Như vậy, đủ căn cứ kết luận các bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,346 gam ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Vụ án thuộc loại rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội, ma túy là tác nhân gây nên tệ nạn xã hội, làm phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến đời sống, kinh tế của nhiều gia đình và xã hội, ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn dân cư. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Đức O 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù, bị cáo Nguyễn Anh K 7 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo.

Đây là vụ án có đồng phạm, cần đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân cũng như vai trò của từng bị cáo để quyết định hình phạt cho phù hợp. Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn H là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Nguyễn Văn O sử dụng ma túy, bảo O tìm người mua ma túy, đưa cho O 300.000 đồng để mua ma túy. Nguyễn Văn O là người trực tiếp liên hệ người bán, chuyển tiền mua ma túy; rủ rê Nguyễn Anh K cùng sử dụng ma túy; phân công Nguyễn Anh K đi gặp người bán để nhận ma túy; chỉ đạo Khắc chuẩn bị công cụ để sử dụng ma túy; Nguyễn Anh K là người trực tiếp đi lấy ma túy, chuẩn bị công cụ để sử dụng ma túy. Như vậy, bị cáo Nguyễn Văn H giữ vai trò chính trong vụ án. Vai trò thứ hai thuộc về Nguyễn Đức O. Nguyễn Anh K giữ vai trò thứ ba, thứ yếu.

Cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá tương đối đầy đủ về tính chất, mức độ tội phạm, xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo để cá thể hóa trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm chưa thể hiện được sự phân hóa vai trò của các bị cáo tham gia trong vụ án một cách cụ thể, do đó mức hình phạt áp dụng cho bị cáo đứng đầu vụ án, so với các bị cáo thực hành tích cực do bị rủ rê, lôi kéo chưa công bằng. Do đó cần áp dụng điều 58 Bộ luật hình sự, phân hóa vai trò đồng phạm để quyết định hình phạt cho các bị cáo.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Đức O, Hội đồng xét xử xét thấy:

Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Đức O là người thực hành tích cực có vai trò thấp hơn bị cáo H, nên cần được xem xét mức hình phạt đối với hành vi phạm tội thấp hơn bị cáo H. Do đó, áp dụng điều 58 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng, tu dưỡng bản thân trở thành người có ích cho xã hội. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giảm một

phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Anh K, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Nguyễn Anh K giữ vai trò thứ yếu, thực hiện theo sự chỉ đạo, phân công của bị cáo O, trực tiếp đi lấy ma túy từ người bán, chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới: bị cáo có nhiều đóng góp trong phòng chống dịch Covid-19 tại địa bàn xã Nghi P. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới cần đưa ra xem xét tại phiên tòa. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giảm một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận. Để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xử bị cáo ở mức dưới khung hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo, tu dưỡng bản thân, sớm hòa nhập cộng đồng, trở thành công dân tốt.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

[6] Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đức O, Nguyễn Anh K, sửa một phần Bản án sơ thẩm.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ vào Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Đức O 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (29/03/2023).

- Căn cứ vào Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 54, Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Anh K 05 (Năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (29/03/2023).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. Bị cáo Nguyễn Đức O, Nguyễn Anh K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND thành phố Vinh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THAHS CA thành phố Vinh;
- Cơ quan điều tra CA thành phố Vinh;
- Chi Cục THADS thành phố Vinh;
- Bị cáo có kháng cáo;
- Lưu Hồ sơ, Toà hình sự.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Sơn